

KIỂM TRA KỸ NĂNG CÔNG ĐOẠN Issue, handle NC &
Receive/deliver product-LOG

No: 120-007

001-1-ST-120-0009/1

Skill test : 001-1-ST-120-0009

Phiên bản : 1



Phạm vi áp dụng : CÔNG NHÂN LÀM TẠI CÔNG ĐOẠN: Issue, handle NC & Receive/deliver product-LOG
Tài liệu tham khảo số : 000-5-WI-0953_Ver:1 Lưu ý: Nếu tài liệu thay đổi Version mà nội dung thay đổi không liên quan tới nội dung đào tạo hoặc tham khảo thì không cần revise version trên bài skill test

Dòng sản phẩm	Bước thực hiện	Mục kiểm tra	Nội dung câu hỏi	Điểm
---------------	----------------	--------------	------------------	------

HƯỚNG DẪN TẠO VÀ XỬ LÝ NC, CẤP PHÁT SẢN PHẨM	HƯỚNG DẪN XỬ LÝ THÔNG TIN HÀNG BÙ - Bước 1:Nhận mail thông tin inform từ Purchase Subject là-NC Compensation	1	Vào Fovdata Vào mục Applications chọn E-Request-Đăng nhập Use-Đăng nhập Passwor-Vào Thực hiện đưa con trỏ đến mục PUR & W-Chọn mục Old chọn tiếp - ALL- sau đó chọn -Xem -Xuất Excel	1
	Bước 2: So sánh số lượng Purchase inform với rc bù, DB, Scrap report.	4	Kiểm tra từ cột A-G của sheet - Sheet RC,DB,CD - nếu báo NA thì kiểm tra lại -Nếu đầy đủ thông tin như hình dưới thì copy mã, lot, số lượng, reference.. dán vào file cim mẫu - Kiểm tra data trong cim với chứng từ thực tế(giấy DB,CR,Scrapreport, RC bù, Invoice...) có khớp nhau không	2
		2	Chọn dòng có status - COMP/SCRAP, Shortage -Vào nc mở file đính kèm và in -DB,CR,Scrapreport, RC bù, Invoice	0.5
		5	Nếu không khớp kiểm tra lại - Nếu khớp tiến hành Import Cim - Đối với LOC sup-Rex, Sup-Prex thì phải kiểm tra trên LOG đã làm hay chưa rồi mới xử lí (thao tác ISS-UNP tại Loc SUP-REX, SUP-PREX)	1
		6	Vào Genegal QAD Browse chọn -Transaction by item detail Browse	1
		3	Copy thông tin tương ứng từ dán vào FORM mẫu Sheet RC,DB,CD - Xử lí RC BU\Sample RC BU-NEW NC - Đổ data tồn liên quan từ QAD hoặc Inventory Control trên FOV data -Xuất Excel - copy thông tin tương ứng dán vào sheet-STOCK LOC LIÊN QUAN.	1
	Mở transactions by item det browse	8	Từ file excel đã Export ra ta tiến hành Copy các cột : Item number, Lot/ Serial, Loc Qty change, transactions number, effective date, Order,Reference -So sánh Mã, lot, Số lượng, Reference của file excel vừa export & Mã, lot, Số lượng, Reference của nc trong e-nc bằng True là đúng- Lưu vào đường dẫn theo WI hướng dẫn.	1
		7	Copy Order(DB,CR, Scrapreport, RC bù, Invoice)ở file CIM dán tương ứng với Orders trong mục Transaction by item detail Browse - Chọn Transaction Type:RCT-TR -Export Excel	0.5
	Bước 4: Approve chuyển trả nc về bộ phận ban hành close	9	Vào lại E-NC chọn nc vừa mới xử lí ghi chú vào ô Remark thao tác vừa làm - Nhấn chọn Approve để chuyển trả NC cho bộ phận ban hành.	0.5

	HƯỚNG DẪN NHẬP SẢN PHẨM TRẢ VỀ TỪ CHUYỂN VÀO HỆ THỐNG	NHẬN VÀO THEO - REQUEST	12	Kiểm tra đầy đủ các thông tin trên E-RQ, mã SP, Spec, số lượng xem có đúng, đủ trên loc mà RQ chỉ định-Nếu ID trả sai so với hệ thống thì return rq lại cho chuyên kiến tra làm lại cho đúng.	2
			11	Chọn vào thực hiện/My action-Approval -Nhấn vào Open/View để mở request	1
			10	Bước 1: Nhận sản phẩm và xử lý request -Nhận sản phẩm từ chuyên -Xác định số request ID -Vào Fov data -Chọn Applications -E -Request-Đăng nhập user code -Đăng nhập password	1
		Bước 2: Nhận sản phẩm vào hệ thống	13	Nhận theo dạng Transfer With Lot/Serial Change -Vào QAD	1
			16	Chọn Work Order nhập WD hoặc PO -Mục Remarks nhập số - Request ID-trong Request -From Location chọn Loc tương ứng - mục To Location chọn Loc WH1 hoặc Pending theo rq yêu cầu, sau đó chọn Yes cho các câu thông báo hiện ra.	0.5
			15	Chọn ID-equa -dán ID đã copy từ e - request vào -Enter - Transfer With Lot/Serial Change -Mục Item Number nhập mã sản phẩm cần chuyển -Mục Quantity nhập số lượng	0.5
			14	Đăng nhập user code -Đăng nhập password -Vào mục-WO Component Issue Browse.	0.5
			17	Nhận theo dạng bấm APP trực tiếp trong RQ(áp dụng cho sản phẩm loss C - SCP0118, SCP0282, SCP0265) - Rq dạng return trả kho lưu trữ có ghi chú Loss C , WH receipt WO vào location WH1, Code hàng SCP0282 thay thế cho SCP0118 (Splitter Module 8[B])	1
		Bước 3: Vào chương trình MFG/Pro để kiểm tra	19	Mở transactions by item det browse - Remarks là số Request ID - Transaction Type là RCT-TR-Chọn ngày Effective date là ngày làm-Search-Xuất ra excel, copy file sang file Excel đã có từ E-request-Dùng công thức mã, số lượng,remark MFG bằng mã, số lượng,remark của -file e-request có bằng True là nhận đúng số lượng -Lưu lại ở đường dẫn theo WI.	1
			18	Vào stock Balance Browse -Chọn Item Number-dán mã vật tư-Search xem số lượng bằng với số lượng mới nhận trong e-request - Vào Fov data như bước 1 mở request ra -Xuất excel -xóa những dòng trống để lại thông tin cần như: Mã,id,số lượng,số request	1
		Bước 4: Ghi hướng xử lý vào request	20	Ghi thông tin nhận receipt hay transfer vào loc WH1 vào ô remark trong request & nhấn vào Approve	2
		Bước 5: Lưu trữ sản phẩm	21	Lưu trữ sản phẩm đúng vị trí như MFG đã cập nhật.	1
	NHẬN VÀO THEO MANUALRECEIPT	Thao tác	22	Bước 1: Nhận được thông tin trả sản phẩm từ mail.	0.5
			24	Bước 3: Đăng nhập user, password - Chọn mục -Nhận hàng dư vào WH1.	0.5
			25	Scan từng lot vào ô LOT NO - Enter -Hệ thống sẽ tự động stick chọn những lot đã scan - Kiểm tra xem có đúng lot, đúng số lượng -Nếu sai thông tin trả lại chuyên xử lý -Nếu đúng bấm chọn-Nhận vào -Sẽ hiển thị bảng - Bạn có muốn nhận vào các lot này không - chọn Yes - Dữ liệu sẽ báo OK, tiến hành kiểm tra lại xem đã vào hệ thống hay chưa	1
			23	Bước 2: Vào MasterSoft-Chọn-ManualReceipt	0.5
		Bước 4 :Kiểm tra dữ liệu sau khi nhận vào	26	Vào Fov data\Chọn Inventory Control -Chọn chức năng : Transaction By Item Detail Browse Mục ItemCode: đánh mã vừa nhận, EffDate-From:chọn ngày hiện tại mới làm-chọn Search-Xuất Excel -Vào lại mail ở bước 1, copy thông tin PRD gửi trong mail dán vào sau file Excel vừa xuất -So sánh Mã, Lot, reference 2 file với nhau nếu false thì kiểm tra lại.	1
			27	Kiểm tra - Nếu True là đúng -Lưu lại ở đường dẫn theo WI	3
		Bước 5: Lưu trữ sản phẩm	28	Lưu trữ sản phẩm đúng vị trí như MFG đã cập nhật.	1
	HƯỚNG DẪN XUẤT SẢN PHẨM TỒN KHO	Bước 1: Nhận nhãn từ data Wh	29	Xác định sản phẩm và số lượng cần xuất-Vào khu vực lưu trữ sản phẩm tồn - lấy sản phẩm và số lượng cần xuất tương ứng.	1
		Bước 2: Nhập code của người đã soạn sản phẩm vào chương trình SleepingWork	32	Nhập số 2 và code sản phẩm-Enter- Nhập số 4 và BLK-Enter -Nhập ID vào ô trống kế tiếp phía dưới để kiểm tra xem mã sản phẩm đó đã được nhập chưa -Nếu mã sản phẩm đã nhập vào rồi thì chuyển sản phẩm bỏ vào khay tương ứng với Location chuyển	1
			30	Mở chương trình Mastersoft -Nhấn chọn SleepingWork	0.5
			31	Nhấn F1 ở bàn phím -Nhập số 1 và ID vào khoảng trống trên chữ -Đánh giá kết quả -Enter -Nhập Chữ EMP-Enter -Nhập Code người dùng-Enter -Nhập PPP-Enter	0.5
			33	Bước 3: Chuyển sản phẩm cho PIC Wh để giao cho bộ phận nhận sản phẩm	1

LAPXULYNCCAP PHATSANPHAM	HƯỚNG DẪN NHẬP SỐ LƯỢNG VẬT TƯ HƯ VÀO CHƯƠNG TRÌNH	Bước 1: In giấy để nhận vật tư	36	Vào Fovdata Vào mục Applications chọn -Stock Balance-vào QAD chọn các location liên quan-Chọn lần lượt các location liên quan như: CHK, RET, SHORTAGE, SUP, SUP REX,ISOLATE,PENDING - xuất Excel -Vào file đã xuất ở-Chuyển số reference thành dạng Text	1
			35	Chọn PUR và WH-chọn All-Xem -Export Excel - Chọn OK-Xuất Excel	1
			37	Dùng hàm Vlookup dò tìm với file tại- reference thuộc location nào - Nếu reference đó nằm trong các Location liên quan nói trên thì loại trừ khỏi file -Vào đường dẫn: theo WI-Copy thêm 1 sheet,đổi tên,sửa lại ngày nhận hiện tại -Quay lại file Exce đã Export từ e-nc tại mục 1.2,copy từ cột status đến cột Productline dán vào File nhận hàng NG.Dùng hàm Vlookup để dò tìm vị trí cần lưu trữ vật tư, và VT Code -In giấy và nhận vật tư, kiểm tra hình ảnh vật tư thực tế so với hình trên WI - nếu sai trả bộ phận ban hành. Nếu đúng nhận và xử lý bước tiếp theo.	0.5
			34	Vào Fovdata Vào mục Applications chọn E-Request -Đăng nhập User -Đăng nhập Password	0.5
		Bước 2: Nhận số lượng vật tư vào Location yêu cầu	39	Mở QAD đăng nhập user, password, mở Transfer With Lot/Serial Change -Copy những thông tin liên quan từ E-NC dán vào mục tương ứng trong QAD như sau-Mục Itemnumber:là mã vật tư-Mục Quanlity:là số lượng-Mục Remark: Là số ReceiveNo -From Location: INC	1
			38	Cách 1: Xử lý bằng chương trình QAD -NC trả theo dạng Inventory (Tồn loc chỉ định) Transfer vật tư vào Loc chỉ định trong NC sang Loc được yêu cầu theo solution trong NC(RET,Shortage,SCR,Isolate, Pending...)	1
			41	NC trả theo dạng Wip(có ID):Kiểm tra tình trạng ID R hay C, đã lãnh bù hay chưa)-Nếu đã C yêu cầu Pic trả vật tư mở ID để xử lý - Nếu chưa lãnh bù phải xác nhận lãnh bù hay không trước khi xử lý data-Copy các thông tin liên quan(ID,mã, lot, số lượng, operation, nc, copy theo tài liệu hướng dẫn- dán tương ứng các mục-Enter - Trả âm vật tư về Loc được yêu cầu theo solution trong NC (RET,Shortage,SCR,Isolate, Pending...)	1
			40	Tò Location:RET, Shortage...(Loc tương ứng theo solution nc yêu cầu)-Lot:tương ứng -Reference: tương ứng (là 8 kí tự cuối của nc)	1
			42	Kiểm tra - Nếu nc có mô tả vật tư về dư số lượng thì không xử lý hệ thống. Chỉ App nc - mail cho Pur xem khi nào trả Sup nếu số lượng lớn(khoảng 50pcs trở lên)	2
		Kiểm tra dữ liệu	44	Từ file excel đã Export ra ta tiến hành Coppy các cột : Item number, Lot/ Serial, Loc Qty change, Reference,Remark -So sánh Mã, lot, Số lượng,Reference ,Remark của file excel vừa export & Mã, lot, Số lượng,Reference,Remark của nc trong e-nc bằng True là đúng -Lưu vào đường dẫn WI.	1
			45	Cách 2: Xử lý bằng file CIM: Copy các thông tin liên quan - dán tương ứng vào file cim mẫu có sẵn-Lưu dưới dạng Exel - đặt tên file cần lưu- dán vào file CIM mẫu có sẵn	1
			43	Mở - Transactions by item det browse -Item Number: Mã vật tư - Loc :RET -Loc Qty Change-Greater than-0 -Effective date: ngày transfer	0.5
			46	Trả âm vật tư về Loc được yêu cầu theo solution trong NC - RET, Shortage, SCR, Isolate, Pending - Vào MasterShoft-chọn MaptoCSV-đăng nhập user code, pass- Chọn WH-Load file	0.5
		Bước 3:Kiểm tra dữ liệu đã transfer, iss-wo	49	Vào lại E-NC chọn nc vừa mới xử lí ghi chú vào ô Remark thao tác vừa làm RCT-TR LOC INC- RET hoặc Trả âm về location RET, CHK- Bấm chọn - Submit -đã chuyển NC đến Pur	0.5
			47	Mở Transactions by item det browse-Item Number: Mã vật tư - Loc :RET -Loc Qty Change-Greater than-0 -Effective date: ngày transfer	1
			48	Từ file excel đã Export ra ta tiến hành Coppy các cột : Item number, Lot/ Serial, Loc Qty change, Reference,Remark -So sánh Mã, lot, Số lượng,Reference ,Remark của file excel vừa export và Mã, lot, Số lượng,Reference, Remark của nc trong e-nc bằng True là đúng - Lưu vào đường dẫn theo WI.	1
		Bước 4: Chuyển NC cho Purchase (Inform)	50	Vào lại E-NC chọn nc vừa mới xử lí ghi chú vào ô Remark thao tác vừa làm-RCT-TR LOC INC-RET hoặc Trả âm về location RET, CHK - Bấm chọn Submit đã chuyển NC đến Pur	0.5

	HƯỚNG DẪN CHUẨN BỊ VẬT TƯ CLASS D	Bước 1: Chuẩn bị dữ liệu	51	Mở chương trình master soft, chọn distribute-item, đăng nhập user, password -Ở cột ngày view ngày cần chuẩn bị -Nhập thông tin - Class : D -Item : OF, PT(giữ nguyên không tác động) -Satus : R - Sau đó nhấn vào -Process By Workcenter -chọn - View All- để sort tất cả các WC cần phát vật tư- xuất excel- Lưu	0.5
		Bước 2: Kiểm tra dữ liệu lot lẻ số lượng	52	Mở file vừa lưu -kéo thêm sheet mới-chọn tất cả dữ liệu-bấm vào insert ở trên góc trái trên cùng của file-chọn -Pivot Table - chọn OK - Dùng con chuột chọn lần lượt - WC -Lotno- kéo xuống cột- ROW - Total WOID_Ditribute xuống cột -VALUES - chương trình sẽ hiện ra màn hình dưới. Nhìn vào góc trái có danh sách lot no xem nếu lot no có số lượng lẻ thì ghi chú chờ issue sau. Nếu không có lot nào lẻ thì tiến hành làm bước 3.	1
		Bước 3: In nhãn(Quay lại màn hình ở bước 2)	53	Chọn máy in, chọn kiểu in 1-In theo bình thường(chỉ dành cho hàng y tế cần in ID) 2- In theo lotno(in theo tổng số lượng cho 1 WC) - Chọn những dòng cần in(trừ dòng nào có lot lẻ đã kiểm ở bước 3)- chọn Print/In Ấn Xuất Excel	1
		Bước 4:Issue vật tư	54	Issue vật tư	1
	Chọn Import CIM.	Bước 5: KIỂM TRA DỮ LIỆU VÀ NHÃN	55	Mở file Excel đã xuất ở bước 4 . Copy ID và mã vật tư đầu tiên trong file Excel dán vào mục tương ứng trong chức năng- Transaction By Item Det Browse -chọn -Search - để lấy transaction ban đầu - Sau đó Tại ô - Item Code và Ids để trống- chọn Search - Export Excel -lấy số transaction ban đầu , delete những transaction không liên quan, copy các transaction còn lại dán vào file ở bước 4 để so sánh. Mở file cim đã import so sánh với file vừa Export excel nếu báo FALSE thì kiểm tra lại. Nếu True là đúng	1
			56	Kiểm tra nhãn tương ứng đúng đủ giao nhóm phát hàng phát.	1
	HƯỚNG DẪN TÁCH LOT MÃ SOF0147	Bước 1: Kiểm tra mail từ INC	57	Nhận được mail từ INC với Subject: SOF0147 TÁCH MÀU THEO WI:000-5-WI-0943. Mở WI: 000-5-WI-0943 kiểm tra thông tin tại mục LOGWH và cột Description để biết cách tách lo đậm màu hay nhạt màu.	0.5
		Bước 2: Thực hiện chuyển lot từ lot gốc thành lot có dấu # tại location WH-TEMP	58	Vào CIM mẫu transfer có sẵn trong mỗi máy. Copy những thông tin liên quan trong mail INC gửi như mã, Lot, số lượng, Recever(dán vào cột Remark) dán tương ứng vào CIM có sẵn.	0.5
			59	Vào MasterSoft-MapToCSV- đăng nhập user, password. Dưới chữ File Standard chọn WH-Chọn dạng file-Load File bằng Make file-Chọn -Omport To Cim -OK	0.5
		Bước 3: Kiểm tra dữ liệu đã transfer	61	Từ file excel đã Export ra ta tiến hành Coppy các cột : Item number, Lot/ Serial, Loc Qty change, Reference, Remark, Orders -So sánh Mã, lot, Số lượng,Reference ,Remark, Orders của file excel vừa export và Mã, lot, Số lượng,Reference,Remark, Orders của file đã lưu bằng True là đúng -Lưu vào đường dẫn.	0.5
			60	Mở Transactions by item det browse -Item Number: Mã vật tư - Loc :WH-TEMP -Effective date: ngày transfer -Orders: 000-5-WI-0943	0.5
		Bước 4: Gửi mail	62	Bước 4: Thông tin lại cho INC đã tách lot	0.5

HƯỚNG DẪN LẬP NC CHO VẬT TƯ THEO YÊU CẦU TẠI WH	Bước 1: Tạo Nonconforming	63	Nhận được mail yêu cầu lập NC gấp - Hoặc kiểm tra chức năng- Stock Balance - kiểm hạn sử dụng tại location WH1 và QAS - Lập NC cho vật tư hết hạn Hoặc số BKS (Lập NC do vật tư bị thất thoát)	0.5
		64	Chọn Tạo request và nhập dữ liệu theo hướng dẫn - Chọn người duyệt Nonconforming (Nếu chưa có người duyệt thì phải phân quyền trong EIC)- Due date/Thời hạn: Nhập due date yêu cầu Engineer đưa hướng dẫn xử lý. Nếu quá ngày này mà Engineer chưa approve NC - Remark/Ghi chú: ghi remark nếu cần	1
		65	Click vào Create Request: chương trình sẽ tạo ra số Nonconfirming	1
	Bước 2: Nhập chi tiết Nonconforming	66	Sau khi vào trong nội dung của nonconforming thì chọn Add New line để nhập chi tiết	1
	Bước 1: Nhập lấy thông tin của Lot.	68	Field - Nhập lotno - nhập Lot vật tư Nonconfirming, sau đó nhấn nút -Lấy thông tin- chọn -Select.	0.5
		69	Từ thông tin của Lotno hệ thống sẽ tự động tìm ra vật tư liên quan vì cơ bản 1 lot chỉ có mối quan hệ đến 1 vật tư.	0.5
		70	Trường hợp vật tư không qua Incoming hay vật tư chuyển lot: có khả năng một Lot sẽ thuộc nhiều code vật tư. Lúc đó, chương trình sẽ yêu cầu nhập thêm code vật tư tương ứng.	0.5
		67	Field Tùy chọn tìm lot : mặc định Tự động nhận diện-Nếu không có đầy đủ thông tin thì chọn-Lotno không khai hải quan.	0.5
	Bước 2: Nhập số lượng Retun Qty	71	Số lượng thực trả -Số lượng return không quá số lượng hiện có	0.5
	Bước 3: Click - Save-lưu	72	Click - Save-lưu thông tin lotno vừa nhập.	1
	Bước 4: Nhập lỗi vật tư	75	Nếu không thấy nhóm lỗi phù hợp liên hệ với kỹ sư QC để tạo mới và update lên chương trình.	0.5
		74	Requester chọn theo list có sẵn. List này được tạo bởi QC.	0.5
		73	Click vào - Enter Defect- để nhập lỗi vật tư - Work Center - Chọn Line phát hiện NG (nhằm để giới hạn nhóm lỗi) -Defect Group - Chọn phân loại lỗi	1
	Bước 5: Nhập lỗi vật tư	77	Work Center: Chọn Line phát hiện NG (nhằm để giới hạn nhóm lỗi).	0.5
		76	Click vào -Enter Defect-để nhập lỗi vật tư.	0.5
		78	Defect Group : Chọn phân loại lỗi- Requester chọn theo list có sẵn. List này được tạo bởi QC	1
		82	Mô tả chi tiết tiếng Việt : Nhập mô tả chi tiết hơn của lỗi để Engineer có thể dễ dàng hiểu để đánh giá lỗi	1
		80	Chọn Defect Code : Chọn mã nhóm lỗi/ code nhóm lỗi-Requester chọn theo list có sẵn. List này được tạo bởi QC -Nếu không thấy nhóm lỗi phù hợp liên hệ với kỹ sư QC để tạo mới và update lên chương trình.	1
		79	Nếu không thấy nhóm lỗi phù hợp liên hệ với kỹ sư QC để tạo mới và update lên chương trình	1
		81	Chọn Quantity : Nhập số lượng NG của defect code đang khai báo. Lưu ý số lượng lỗi sẽ không lưu vượt qua được số lượng của Nonconforming (NG Qty được nhập ở bước trên)	1
	Nhập mô tả chi tiết hơn của lỗi bằng tiếng Anh trong trường hợp trả về supplier nước ngoài.	83	Field này có thể để trống và sẽ được cập nhật bởi Engineer	1
	Bước 6: Save lưu thông tin	84	Lotno vừa nhập và tiếp tục nhập lỗi khác nếu có-Bước 7: Click vào Close để thoát ra màn hình Details - Bước 8: Tiếp tục click vào - Close-để thoát ra màn hình chính- Bước 9: Tiếp tục click vào - Release-để gửi NC đến kỹ sư -là những ô nhập bắt buộc (theo WI hướng dẫn trang 114)	1


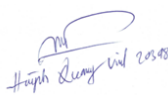
	HƯỚNG DẪN BÀN GIAO VẬT TƯ, SẢN PHẨM HỦY CHO ĐƠN VỊ XỬ LÝ.	Bước 1: Lấy dữ liệu vật tư và sản phẩm hủy	85	Vào ERP Control\Inventory Control\Generar QAD Browse\ Transaction By Item Det Browse - Chọn TransType: ISS-UNP - Effective date: chọn đầu tháng đến cuối tháng - Seach data\Xuất Excel	1
		Bước 2:Phân loại dữ liệu cần hủy	86	Lưu file đặt tên theo tháng theo hướng dẫn trong WI - Tại sheet - Waitting Scrap - phân loại vật tư(RM) và sản phẩm(FG) dựa trên VT code và số lượng tương ứng.	1
		Bước 3: Tìm tên VT code	87	Tại sheet RM tìm tên tương ứng với VT code để dễ nhận dạng(tìm tại đường dẫn ở bước 2),in danh sách ra đến khu vực đã lưu vật tư, sản phẩm hủy để chuẩn bị.	1
		Bước 4: Gửi thông tin	88	Gửi cho cấp trên về danh sách hủy đã chuẩn bị và số lượng pallet cần hủy, chờ phản hồi và chuẩn bị thêm các hạng mục dạng ISS-SO theo yêu cầu.	1
		Bước 5: Nhận thông tin	89	Nhận thông tin kéo các vật tư, sản phẩm đã chuẩn bị giao ra khu vực chờ hủy chờ Hải Quan vào kiểm tra trực tiếp cùng đơn vị xử lý	1
		Bước 6: Theo dõi chỉ định vật tư	90	Theo dõi chỉ định thùng vật tư, sản phẩm nào thuộc hình thức tiêu hủy nào (Đốt tiêu hủy, Hủy dạng, bán phế liệu, Xay nghiền, hóa rắn, Bán phế liệu) tương ứng với biên bản đã qui định cho nhân viên HSE	1
		Bước 7: Ký checksheet HSE lưu giữ.	91	Bước 8: Kí vào CHECKSHEET - TRỌNG LƯỢNG CHẤT THÁI HÀNG NGÀY (Checksheet HSE lưu giữ)	1
	Chuẩn bị	Kiểm tra bản hướng dẫn	92	Tuân thủ theo WI với dữ liệu cần xử lý	0.5
		Kiểm tra hệ thống	93	Máy móc phải đầy đủ	1
		Xác định hướng xử lý vào các Location	94	Xác định hướng xử lý và location, ID, NC... cần xử lý	0.5
		Tài liệu bản hướng dẫn WI	95	Dựa vào WI để thực hiện thao tác	0.5
	An toàn và 2S	An toàn và 2S	100	Sắp xếp, vật tư, sản phẩm lưu đúng vị trí tương ứng hệ thống, vệ sinh khu vực lưu trữ và vệ sinh bàn làm việc	0.5
	4M	Thiết bị (Machine)	97	Khi phát hiện máy tính hay dụng cụ hư phải báo với cấp trên	0.5
		Con người (Man)	98	Không nói chuyện riêng, đùa giỡn trong lúc làm việc tập trung vào công việc	0.5
		Thao tác (Method)	99	Tuân thủ xử lý dữ liệu nhanh, chính xác	0.5
		Vật tư (Material)	106	Vật tư người lưu phải có NC kèm theo	0.5
Total			100	85	

Dòng sản phẩm	Câu hỏi mở		Điểm
LAPXULYNCCAPPHATS ANPHAM	102	Câu 2:Khi lập nc y tế, cmos có gì đặc biệt cần chú ý?	2.5
	Đáp án	Phải ghi nc bằng giấy	
	101	Câu 1: Tại sao phải lập nc?	2.5
	Đáp án	Vì có yêu cầu, Vì vật tư bị hư, Vì vật tư bị mất.	
Total	2		5

Dòng sản phẩm	Mẫu thực hành		Điểm
LAPXULYNCCAPPHATS ANPHAM	103	Mẫu 1	3.4
	105	Mẫu 3	3.3
	104	Mẫu 2	3.3
	106	DMS:000-5-WI-0953	0
Total	4		10

Phương pháp đánh giá:

1. Tài liệu này áp dụng cho đánh giá lần 1, đánh giá lần 2 (đánh giá hàng năm) hoặc khi có yêu cầu đánh giá lại.
2. Chuẩn bị sản phẩm: thực hiện sản phẩm
Dòng sản phẩm : LAPXULYNCCAPPHATSANPHAM(Mẫu 1,Mẫu 2,Mẫu 3)
3. Hình thức đánh giá: OP phải thực hiện tất cả các yêu cầu trên và người kiểm tra Đánh (Good/G) vào ô tương ứng nếu OP thực hiện đúng và đủ.Đánh (NoGood/NG) nếu thực hiện thiếu hoặc thực hiện không đúng.
4. Câu hỏi mở mang tính chất tóm tắt lại kiến thức , tình huống xử lý, những lỗi thường xảy ra hoặc những lưu ý quan trọng của công đoạn thì trainer cho học viên ghi nhận tại vị trí trả lời câu hỏi mở.
5. Điều kiện: Tất cả mục đánh giá là Good thì Đạt 100/100 tổng điểm thao tác, 4M, safety, 2S, câu hỏi mở, đạt yêu cầu đánh giá mẫu và thỏa các điều kiện đặc biệt (nếu có) của từng công đoạn, thì kết quả đánh giá operator là đạt
Nếu kết quả lần 1 không đạt thì tiến hành training và đánh giá lại. Thời gian kiểm tra lại của mỗi lần cách nhau không quá 2 ngày và tùy vào mức độ lỗi vi phạm mà người đánh giá có thể quyết định thời gian đánh giá lại.

TRC kiểm tra bởi :		gamnth_trn		Phê duyệt bởi :		vinhhq			
									
Ngày :				30-06-2022		Ngày :		06-07-2022	
Ban hành bởi :		Nguyễn Thị Kim Oanh							
Ngày :		27-06-2022							

History (Biểu mẫu lịch sử thay đổi)						
Ngày	Người thay đổi	Phiên bản	Nội dung cũ	Nội dung mới	Lý do thay đổi	Người yêu cầu
27-06-2022	kimoanhnt	1	-	Ban hành mới	Theo CPC000000000427	gamnth_trn- Acting Staff